

Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ

Hai Bà Trưng, ngày 15 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2021/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Đ.T.K.T** – sinh năm 1969

Hộ khẩu thường trú: Phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Hiện trú tại: xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh N.N.P** – sinh năm 1967

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 24, 26, 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- **Nguyên đơn: Chị Đ.T.K.T** – sinh năm 1969

Hộ khẩu thường trú: Phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Hiện trú tại: xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh N.N.P** – sinh năm 1967

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về tình cảm:** Chị Đ.T.K.T và anh N.N.P cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng và cùng thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** Chị Đ.T.K.T và anh N.N.P thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là N.T.T.H - sinh ngày 13/06/1991, N.T.A - sinh ngày 21/06/1996. Ly hôn, anh chị xác nhận hiện cả 02 con chung đều đã trưởng thành đủ 18 tuổi, có gia đình, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

\* **Về tài sản, nhà ở chung:** Chị Đ.T.K.T và anh N.N.P thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

\* **Về công nợ:** Chị Đ.T.K.T và anh N.N.P thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

\* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đ.T.K.T chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí thuận tình ly hôn, trả lại chị Đ.T.K.T 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003875 ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Thẩm phán**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- Viện kiểm sát, Thi hành án
- Lưu hồ sơ vụ án
- UBND P.Đông Nhân, HBT, HN  
(QĐ số 641/1989)

**(đã ký)**

***Nguyễn Thanh Tú***